

Số: 13/2020/QĐST-DS

Triệu Sơn, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Nam và ông Nguyễn Văn Chung

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự;

Khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 1 năm 2020

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quý tín dụng nhân dân T.

Địa chỉ: Xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của chủ tịch HĐQT: ông Lê Văn H, Chức vụ: Giám đốc.

Bị đơn: Ông Trịnh Xuân T, sinh năm: 1968

Bà Lê Thị T, sinh năm: 1969

Đều có HKTT: Thôn N, xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ:* Ngày 02/11/2017 Quý tín dụng T và vợ chồng ông Trịnh Xuân T, bà Lê Thị T có ký kết Hợp đồng tín dụng số 2017100677, theo đó Quý tín dụng T cho ông T, bà T vay số tiền là 100.000.000đ, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả cuối cùng là ngày 02/11/2018, lãi suất 1,1%/ tháng, mục đích vay để gia đình đầu tư chăn nuôi lợn, bò. Số nợ gốc và một phần tiền lãi đến nay chưa trả.

Nay ông Trịnh Xuân T và bà Lê Thị T phải có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ tín dụng T số tiền cụ thể như sau:

Số tiền nợ gốc = 100.000.000đ.

Số tiền lãi còn lại tính đến ngày 17/6/2020 = 32.385.000đ

Tổng cộng gốc + lãi = 132.385.000đ. (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng*)

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số 677/HĐTC ngày 02/11/2017 giữa Quỹ tín dụng T và ông Trịnh Xuân T, bà Lê Thị T để bảo đảm cho việc thi hành án.

Kể từ khi Quỹ tín dụng T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông T, bà T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về án phí:* Ông Trịnh Xuân T và Lê Thị T phải chịu 6.619.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho ông Quỹ tín dụng T 3.070.000đ tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003817 ngày 13/1/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- VKS Triệu Sơn;
- Chi cục THA Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Lan